

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BDT-CSDT

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2023

V/v báo cáo kết quả ban hành văn bản và khó khăn, vướng mắc thực hiện các quy định về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 353/SKHĐT-KGVX ngày 01/03/2023 về việc báo cáo kết quả ban hành văn bản và khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong thực hiện các quy định về quản lý, tổ chức thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; Ban Dân tộc tỉnh báo cáo kết quả ban hành văn bản và khó khăn, vướng mắc thực hiện các quy định về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN, giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Kết quả ban hành văn bản thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh: như phụ lục kèm theo.

2. Những khó khăn, vướng mắc.

Những khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh đã được Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp, kiến nghị tại Công văn số 1085/BDT-CSDT ngày 21/12/2022 về việc báo cáo khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các quy định về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN, giai đoạn 2021 – 2025 và đã được UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ và các cơ quan, bộ, ngành ở Trung ương tại Công văn số 6654/UBND-KGVX ngày 30/12/2022 về việc khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các quy định về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Ngoài các nội dung đã được hướng dẫn (*định mức hỗ trợ và cơ chế hỗ trợ sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện một số nội dung thuộc Dự án 1 và Tiểu dự án 1, Dự án 4 của Chương trình được quy định tại Quyết định số 04/2023/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ và nội dung hỗ trợ và duy trì chợ sản phẩm trực tuyến vùng đồng bào DTTS&MN được hướng dẫn tại Công văn số 523/LMHTXVN-KHHT ngày 27/7/2022 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam*); Ban Dân tộc tỉnh tiếp tục kính đề nghị UBND tỉnh kiến nghị các cơ quan Trung ương tiếp tục hướng dẫn đối với các nội dung chưa có hướng dẫn hoặc quy định cụ thể. Ngoài ra, Ban Dân tộc tỉnh tiếp tục kiến nghị có hướng dẫn, quy định cụ thể thêm một số nội dung sau:

- Tại Khoản 2, Điều 5, Quyết định số 04/2023/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “*Đối với trường hợp hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình và không theo dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện theo cơ chế đặc thù được cấp có thẩm quyền quyết định*”; tuy nhiên, hiện nay chưa có văn bản thực hiện cơ chế đặc thù đối với các trường hợp này. Kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Ủy ban Dân tộc hướng dẫn theo quy định tại khoản 1, Điều 6 Quyết định số 04/2023/QĐ-TTg.

- Tại điểm a, khoản 5, Điều 14, Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/03/2022 của Bộ Tài Chính quy định: “*Chi tổ chức các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, kết nối tiêu thụ sản phẩm, các phiên chợ văn hóa, hội chợ, giao lưu, diễn đàn, các lễ hội gắn thương mại với du lịch: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư này và thực tế phát sinh theo các hóa đơn, chứng từ hợp pháp*”; tuy nhiên, đối chiếu tại Điều 4 của Thông tư này không quy định rõ các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư và các mức chi cho các hoạt động này. Kính đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn.

- Tại Điều 11, Điều 13 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/03/2022 của Bộ Tài Chính không quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động quản lý dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị và dự án hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý nên các cơ quan quản lý các dự án này không có kinh phí để thực hiện (*nhất là chi cho các hoạt động thẩm định dự án*). Kính đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn.

Ban Dân tộc tình báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT, Thời.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thế Nhân

Phụ lục

KẾT QUẢ BAN HÀNH VĂN BẢN QUẢN LÝ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN TẠI ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Công văn số: /BDT-CSDT ngày tháng năm 2023 của Ban Dân tộc tỉnh)

TT	Quy định thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương	Đã ban hành	
		Số hiệu, tên quy định	Nội dung chính của chính sách
1	Ban hành Kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 5 năm theo quy định tại khoản 5 Điều 6 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (gọi tắt là Nghị định số 27/2022/NĐ-CP).	Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025
2	Ban hành quyết định giao mục tiêu, nhiệm vụ; dự toán ngân sách nhà nước hằng năm cho các cơ quan, đơn vị và cấp trực thuộc theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.	Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 19/8/2022 của UBND tỉnh	Kế hoạch Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi năm 2022
		Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 21/02/2023 của UBND tỉnh	Kế hoạch Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi năm 2023
		Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2022
		Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phân bổ vốn sự nghiệp năm 2022
		Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023 (đợt 1)
3	Ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu	Nghị quyết số 09/2022/NQ-	Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện

TT	Quy định thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương	Đã ban hành	
		Số hiệu, tên quy định	Nội dung chính của chính sách
	quốc gia theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.	HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025
4	Ban hành cơ chế đặc thù trong tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp theo quy định tại khoản 4 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (nếu có). Trong đó:		
	- Ban hành Danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.	Quyết định số 1387/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 của UBND tỉnh	Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
	- Ban hành hoặc ủy quyền cấp huyện ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình hoặc quy định áp dụng các thiết kế sẵn có đã áp dụng trên địa bàn cấp huyện theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.	Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình đối với các công trình: Trường học mầm non, mẫu giáo; nhà văn hóa thôn, bản; chợ nông thôn; các công trình đường giao thông nông thôn và công trình kiên cố hóa kênh mương loại III trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
	- Ban hành quy định về chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án.	Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 của UBND tỉnh	Quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư và quản lý dự án đối với một số dự án áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
	- Ban hành quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền).	Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND tỉnh	Ban hành Quy định quản lý, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao cho cộng đồng tự thực hiện xây dựng công trình theo định mức hỗ trợ (bằng hiện vật hoặc bằng tiền) thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn tỉnh

TT	Quy định thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương	Đã ban hành	
		Số hiệu, tên quy định	Nội dung chính của chính sách
5	Ban hành quy định về mẫu hồ sơ đề nghị dự án, kế hoạch liên kết để triển khai hình thức Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (nếu có); theo hình thức Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng theo quy định tại Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (nếu có); cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng theo quy định tại khoản 7 Điều 22 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (nếu có).	Nghị quyết 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh	Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
		Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 của UBND tỉnh	Quy định mức hỗ trợ cụ thể thực hiện một (01) dự án, kế hoạch phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và hỗ trợ một (01) dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
6	Kiên toàn, thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, Ban chỉ đạo cấp huyện (nếu có), Ban quản lý cấp xã, Ban phát triển thôn (nếu có) theo quy định tại Điều 26 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP.	Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025